TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CẦU NGANG** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:43/2022/QĐST-HNGĐ	*Cầu Ngang, ngày 12 tháng 12 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 106/2022/TLST/HNGĐ ngày 16 tháng 11 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Chị Phan Thị Diễm M, sinh năm 1999. Địa chỉ: Ấp T, xã V, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn Hoàng P, sinh năm 1995. Địa chỉ: Ấp T, xã V, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; 57 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 12 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 12 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Chị Phan Thị Diễm M và anh Nguyễn Văn Hoàng P.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về hôn nhân*: Chị Phan Thị Diễm M và anh Nguyễn Văn Hoàng P tự nguyện thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Chị Phan Thị Diễm M và anh Nguyễn Văn Hoàng P không có con chung.

- *Về tài sản chung:* Tòa án đã giải thích Điều 59 của Luật hôn nhân và gia đình nhưng chị M và anh P không tranh chấp, không khởi kiện và không đặt ra yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

- *Về nợ chung*: Chị M và anh P không tranh chấp, không khởi kiện và không đặt ra yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

- *Về án phí*: Chị Phan Thị Diễm M tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0012593 ngày 14/11/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cầu Ngang thu. Chị M được trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7,7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện;
- Chi cục Thi hành án DS huyện Cầu Ngang;
- Đương sự;
- Cơ quan thực hiện việc ĐKKH
(UBND xã V, huyện C)
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Ngọc Tranh